

Số: 01/2024/QĐCNHGT-DS

Mai Sơn, ngày 19 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA
ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Lèo Văn T và anh Lò Văn H, chị Lò Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản của ông Lèo Văn T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 12 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Lèo Văn T, sinh năm 1962. Địa chỉ: Bản T, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La.

Người bị kiện: Anh Lò Văn H, sinh năm 1984 và chị Lò Thị N, sinh năm 1985, địa chỉ: Bản Đ, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về nội dung: Ông Lèo Văn T và anh Lò Văn H, chị Lò Thị N thống nhất số tiền anh H, chị N còn nợ lại cả gốc và lãi của ông T là 70.000.000VNĐ (bảy mươi triệu đồng) theo giấy vay tiền đề ngày 15/3/2020. Số tiền này đã được anh H, chị N trả cho ông T 20.000.000VNĐ (hai mươi triệu đồng) vào ngày 21/5/2021, trả 35.000.000VNĐ (ba mươi lăm triệu đồng) vào ngày 29/11/2024. Ông T không yêu cầu tính lãi tiếp theo.

Số tiền anh H, chị N còn nợ lại ông T là 15.000.000VNĐ (mười lăm triệu đồng) sẽ được anh H, chị N trả đủ một lần cho ông T vào hạn cuối cùng là ngày 28/02/2025.

Nếu anh H, chị N vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận thì ông T được quyền yêu cầu thi hành án ngay đối với toàn bộ số tiền anh H, chị N còn nợ lại. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông T thì anh H, chị N còn phải chịu tiền lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357, 468 BLDS (10%/năm).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tráng A Tênh